TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2022/QĐST- HNGĐ	*Cao Phong, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị S** - Sinh năm 1975;

Cư trú tại: Xóm Ngái, xã Thạch Yên, huyện Cao phong, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn D** - Sinh năm 1976;

Cư trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị S và anh Bùi Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đinh Thị S và anh Bùi Văn D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung là: Bùi Văn T, sinh ngày 21/9/1997, hiện tại cháu đã trưởng thành, đã xây dựng gia đình và ra ở riêng, cháu không bị hạn chế về năng lực, trách nhiệm hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Đinh Thị S là người chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này đã được trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp theo biên lai số 0001643, ngày 25/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Trả lại cho chị Đinh Thị S số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND H. C;
- THADS H.C;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Thịnh